

# HỒI QUY GIẢ TRONG KINH TẾ LƯỢNG (Spurious Regression)

Đinh Công Khải  
Tháng 05/2015

# GIỚI THIỆU

---

- Trong các nghiên cứu định lượng không hiếm trường hợp chúng ta gặp kết quả hồi quy cho thấy có sự tương quan giữa 2 chuỗi thời gian không có liên quan với nhau.
- Ví dụ, chúng ta tạo ra 2 chuỗi thời gian như sau:

$$Y_t = Y_{t-1} + u_t$$

$$X_t = X_{t-1} + v_t$$

Với  $u \sim N(0,1)$ ;  $v \sim N(0,1)$ ;  $\text{Cov}(u, v) = 0$ ;  $Y_0 = 0$ ; và  $X_0 = 0$

# GIỚI THIỆU

---

- ❑ Hồi quy Y theo X cho thấy có sự tương quan giữa 2 biến này.
- ❑ Theo Yule (1926) tương quan này là tương quan giả bởi vì 2 chuỗi thời gian này không dừng (kể cả trong trường hợp mẫu lớn).
- ❑ Theo Granger và Newbold (1974), nếu  $R^2 > d$  chúng ta nghi ngờ hồi quy là hồi quy giả

# KIỂM ĐỊNH TÍNH DỪNG

---

- ❑ Phương pháp đồ thị
- ❑ Hàm tự tương quan mẫu (SAC) và correlogram

Hệ số tương quan mẫu  $\rho_k$ :

$$\rho_k = \frac{\gamma_k}{\gamma_0} = \frac{\text{Cov}(Y_t, Y_{t-k})}{\text{Var}(Y_t)}$$

$$\rho_k \sim N(0, 1/n)$$

# KIỂM ĐỊNH TÍNH DỪNG

---

□ Q-stat test

$$H_0: \rho_1 = \rho_2 = \dots = \rho_k = 0$$

Ha: Có ít nhất một  $\rho_k \neq 0$

$$Q = n \sum_{k=1}^m \hat{\rho}_k^2$$

Dạng Ljung-Box: 
$$Q = n(n+2) \sum_{k=1}^m \frac{\hat{\rho}_k^2}{n-k} \sim \chi_m^2$$

# KIỂM ĐỊNH TÍNH DỪNG

---

- Dickey-Fuller test ( $H_0$ : chuỗi thời gian không dừng)

$H_0: \rho = 1$  hay  $\delta = 0$

- $Y_t = \rho Y_{t-1} + u_t$
- $\Delta Y_t = \delta Y_{t-1} + u_t$
- $\Delta Y_t = \beta_1 + \delta Y_{t-1} + u_t$
- $\Delta Y_t = \beta_1 + \beta_2 t + \delta Y_{t-1} + u_t$
- $\Delta Y_t = \beta_1 + \beta_2 t + \delta Y_{t-1} + \alpha_i \sum \Delta Y_{t-i} + \varepsilon_t$  (u có tương quan chuỗi)

# BIẾN ĐỔI CHUỖI KHÔNG DỪNG THÀNH CHUỖI DỪNG

---

❑ Đối với **chuỗi random walk** ( $Y_t = Y_{t-1} + u_t$ )

➔ Lấy sai phân bậc 1 hoặc bậc 2

❑ Đối với **chuỗi có tính xu hướng**

$$Y_t = \beta_1 + \beta_2 t + u_t,$$

➔ Khử tính xu hướng bằng cách hồi quy hàm số trên , sau đó tính

$$\hat{u}_t = Y_t - \hat{\beta}_1 - \hat{\beta}_2 t = Y_t^*$$

# HỒI QUY ĐỒNG KẾT HỢP (Cointegrating Regression)

---

$$PCE_t = \beta_1 + \beta_2 PDI_t + u_t$$

trong đó PCE là chi tiêu tiêu dùng cá nhân; PDI là thu nhập khả dụng cá nhân

PCE và PDI là các chuỗi không dừng  $\rightarrow$  có thể có hồi quy giả (hồi quy không xác thực)

- Hồi quy một chuỗi không dừng trên một chuỗi có không dừng khác có thể là hồi quy thực với điều kiện sau đây:

## HỒI QUY ĐỒNG KẾT HỢP (tt)

---

- ❑ Điều kiện: Nếu một tổ hợp tuyến tính giữa các chuỗi không dừng này là một chuỗi dừng thì hồi quy này là hồi quy thực và được gọi là **hồi quy đồng kết hợp** (cointegration regression).

$$u_t = PCE_t - \beta_1 - \beta_2 PDI_t$$

- ❑ Nếu  $u_t$  dừng  $\rightarrow$  hồi quy đồng kết hợp
- ❑ Kết quả hồi quy thể hiện **mối quan hệ dài hạn, hoặc ở điểm cân bằng (equilibrium)** giữa các 2 biến.
- ❑  $\beta_2$  được gọi là hệ số góc đồng kết hợp (cointegrating coefficients)

# KIỂM ĐỊNH ĐỒNG KẾT HỢP

---

## ❑ Kiểm định Engle-Granger (EG)

- $H_0$ :  $u^{\wedge}$  có unit root (không dừng)
  - Sử dụng kỹ thuật kiểm định của DF nhưng các trị tới hạn của EG
  - Giá trị kiểm định DF là **-3,78** so với các giá trị tới hạn của EG tương ứng **1%, 5%, và 10%** là **-2,5899; -1,9439; và -1,6177**
- ➔  $u_t$  có tính dừng, hay  $PCE_t$  và  $PDI_t$  là 2 chuỗi đồng kết hợp

## KIỂM ĐỊNH ĐỒNG KẾT HỢP (tt)

---

- ❑ **Kiểm định hồi quy đồng kết hợp Durbin\_Watson (CRDW)**
  - $H_0: d = 0$  ( $\rho = 1$ ;  $u^{\wedge}$  là chuỗi không dừng)
  - So sánh DW trong kết quả hồi quy ban đầu ( $d=0,5316$ ) **với các** **trị tới hạn của CRDW tương ứng với 1%, 5%, và 10% là** **0,511; 0,386; và 0,322**
  - Nếu  $d$  lớn hơn trị tới hạn  $\rightarrow$  bác bỏ  $H_0$

# ĐỒNG KẾT HỢP và CƠ CHẾ HIỆU CHỈNH SAI SỐ (ECM)

---

- ❑ Trong ngắn hạn, sự đồng kết hợp có thể bị mất cân bằng.
- ❑  $u_t$  thể hiện sai số cân bằng (equilibrium error)
- Cơ chế hiệu chỉnh sai số được sử dụng để sửa chữa sự mất cân bằng này (Engle và Granger)

# ĐỒNG KẾT HỢP và CƠ CHẾ HIỆU CHỈNH SAI SỐ (ECM)

---

## □ Định lý Granger

$$\Delta PCE_t = \alpha_0 + \alpha_1 \Delta PDI_t + \alpha_2 u_{t-1} + \varepsilon_t$$

- $\Delta PCE_t$  và  $\Delta PDI_t$  thể hiện biến động ngắn hạn của  $PCE_t$  và  $PDI_t$ , trong khi  $u_{t-1}$  thể hiện sự hiệu chỉnh hướng tới dài hạn.
- Dấu của  $\alpha_2$  được kỳ vọng là âm.
- $|\alpha_2|$  thể hiện tốc độ khôi phục trạng thái cân bằng.
- $\alpha_1$  đo lường tác động ngắn hạn của PDI lên PCE

# ĐỒNG KẾT HỢP và CƠ CHẾ HIỆU CHỈNH SAI SỐ (ECM)

---

□  $\Delta \hat{PCE}_t = 11,6918 + 0,2906 \Delta PDI_t - 0,086 u_{t-1}^{\wedge}$

t      (5,32)      (4,17)      (-1,60)

$R^2 = 0,17$        $d = 1,923$